

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2025/HS-PT
Ngày 25 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Thanh Gia

Các Thẩm phán: Ông Thái Văn Hà

Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều Ngân – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2025/TLPT-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo Trần Văn N và Phạm Văn C do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 85/2024/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Văn N, sinh ngày 24 tháng 5 năm 1990 tại huyện P, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Đ, sinh năm: 1966 và bà Phạm Thị L, sinh năm: 1971; vợ: Nguyễn Thị Linh T, sinh năm: 1993 (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12/4/2024, bị Công an phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép và đã nộp phạt ngày 08/5/2024; nhân thân: Ngày 15/7/2020, bị Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 750.000 đồng về hành vi đánh nhau và đã nộp phạt ngày 18/9/2020; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn C, sinh ngày 26 tháng 10 năm 1978 tại huyện P, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm H, sinh năm: 1949 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1949; vợ: Đặng Thị Bích N1, sinh năm: 1984; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005 và

nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/9/2024, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk khởi tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Trần Văn N: Ông Nguyễn Văn T1 – Luật sư đang hoạt động tại Văn phòng Luật sư T1 và Cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh B; địa chỉ: Số A đường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định. (Có mặt)

Ngoài ra, còn có các bị cáo Đỗ Văn T2, Bùi Trọng Hoàng T3 và Nguyễn Văn D không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 09/9/2024, Bùi Trọng Hoàng T3 rủ Trần Văn N đến quán C1 tại thị trấn B, huyện P để uống cafe thì gặp Đỗ Văn T2, Phạm Văn C, Nguyễn Văn D và cả nhóm cùng ngồi uống cafe. Trong lúc nói chuyện, N, T2, C, T3 cùng rủ nhau đến nhà D ở khu phố D, thị trấn B đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền và cả nhóm đồng ý; riêng D biết rõ việc này nhưng thấy đủ người đánh nên không tham gia mà ở lại tiếp tục uống cà phê rồi về sau. Khi đến nhà của D, N, T3, T2 và C ngồi lại tại bàn đá ngoài hè phía trước nhà, lấy 01 cái mền và bộ bài tây 52 lá có sẵn ở đó để đánh bài “phỏm” thắng thua bằng tiền. Trước khi đánh bạc, N, T3, T2 và C đã thống nhất về thể thức và quy ước thắng thua bằng tiền của từng ván bài. Sau khi N, T2, C, T3 chơi khoảng được khoảng 20 phút thì D về nhà. Khi đó, D đến xem rồi ra vông gần nằm nghỉ.

Trong quá trình đánh bạc, N sử dụng số tiền 9.400.000 đồng, thắng bạc số tiền 500.000 đồng; T2 sử dụng số tiền 7.200.000 đồng, thắng bạc số tiền 1.600.000 đồng; Cu sử dụng số tiền 6.350.000 đồng, không thắng và không thua bạc; T3 sử dụng số tiền 4.000.000 đồng, thua bạc 2.100.000 đồng.

Đến 11 giờ 00 phút cùng ngày, Công an thị trấn B kiểm tra, phát hiện và bắt giữ các đối tượng, thu giữ số tiền 26.950.000 đồng cùng các đồ vật được sử dụng để đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2024/HS-ST ngày 26/12/2024, Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ đã căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn N 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”; căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn C 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt bổ sung đối với các bị cáo N, Cu; phần hình phạt đối với các bị cáo Đỗ Văn T2, Bùi Trọng Hoàng T3 và Nguyễn Văn D; phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/12/2024, các bị cáo Trần Văn N và Phạm Văn C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12/3/2025, bị cáo Trần Văn N có đơn kháng cáo bổ sung, xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn N và Phạm Văn C giữ nguyên kháng cáo; bị cáo N xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo C xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Trần Văn N và Phạm Văn C, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo, giảm cho mỗi bị cáo 02 tháng tù.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Trần Văn N đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo N, giảm cho bị cáo 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 10 giờ ngày 09/9/2024, sau khi uống cafe xong thì các bị cáo Đỗ Văn T2, Bùi Trọng Hoàng T3, Trần Văn N, Phạm Văn C cùng rủ nhau đến nhà Nguyễn Văn D ở khu phố D, thị trấn B, huyện P để đánh bạc trái phép dưới hình thức “phỏm” thắng thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc tại thời điểm bắt quả tang là 26.950.000 đồng.

Do đó, Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ đã xét xử các bị cáo Trần Văn N và Phạm Văn C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Các bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc nhằm tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đánh bạc của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng được nhà nước bảo hộ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Văn N và Phạm Văn C; Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo N có ông nội là người có công cách mạng, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo đã ly hôn và hiện nay đang nuôi con

nhỏ (có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã M, huyện P) và bị cáo C cũng có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ bị cáo không còn khả năng lao động, hiện đang ở chung với bị cáo, vợ bị cáo thường xuyên đau ốm, 02 con của bị cáo đang độ tuổi đi học, bị cáo là lao động chính trong gia đình (có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã M, huyện P); do đó, các bị cáo N và C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và so sánh với hình phạt của các bị cáo Đỗ Văn T2, Bùi Trọng Hoàng T3, Nguyễn Văn D, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Trần Văn N và Phạm Văn C 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc; Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo N và C, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo N có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép và về hành vi đánh nhau; bị cáo C cũng đã bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” (hiện nay bị cáo đang có kháng cáo). Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo N và không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo C vì không đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì các bị cáo Trần Văn N và Phạm Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Trần Văn N, Phạm Văn C; phần hình phạt đối với các bị cáo Đỗ Văn T2, Bùi Trọng Hoàng T3 và Nguyễn Văn D; phần xử lý vật chứng, án phí không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Trần Văn N và Phạm Văn C, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo, giảm cho mỗi bị cáo 02 tháng tù là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm.

[7] Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Trần Văn N đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo N, giảm cho bị cáo 03 tháng tù là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Trần Văn N và Phạm Văn C. Sửa bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn N 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Trần Văn N và Phạm Văn C không phải chịu.

5. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Trần Văn N, Phạm Văn C; phần hình phạt đối với các bị cáo Đỗ Văn T2, Bùi Trọng Hoàng T3 và Nguyễn Văn D; phần xử lý vật chứng, án phí không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC (1);
- VKSND tỉnh Bình Định (1);
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định (1);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bình Định (4);
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định (1);
- TAND huyện Phù Mỹ (6);
- VKSND huyện Phù Mỹ (2);
- Chi cục THADS huyện Phù Mỹ (1);
- Bị cáo (2);
- Lưu: Toà Hình sự, HCTP, hồ sơ vụ án (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Văn Thanh Gia